

## **THẾ LỆ**

### **Cuộc thi Video về Mô hình trường học mới**

*(Ban hành kèm theo Công văn số 300/GPE-VNEN ngày 10/11/2015)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Mục đích và yêu cầu của cuộc thi**

##### **1. Mục đích cuộc thi**

1.1. Tạo cơ hội cho các giáo viên có tâm huyết, sáng tạo chia sẻ những thành công đã đạt được trong triển khai đổi mới giáo dục, theo mô hình trường học mới Việt Nam (VNEN);

1.2. Khuyến khích giáo viên trong việc thực hiện các hoạt động sư phạm hiệu quả, sáng tạo theo mô hình VNEN một cách toàn diện, qua đó phát hiện và giới thiệu các điển hình đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực của học sinh;

1.3. Tạo điều kiện cho giáo viên tự học và nâng cao hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học, trao đổi kinh nghiệm và phát triển chuyên môn thông qua phổ biến rộng rãi những bài học kinh nghiệm và thực tiễn của mô hình VNEN;

1.4. Giúp cơ quan quản lý giáo dục chỉ đạo đổi mới các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và hỗ trợ phát triển kỹ năng nghề nghiệp thông qua phân tích các video dạy học.

##### **2. Yêu cầu của cuộc thi**

2.1. Mỗi giáo viên/nhóm giáo viên được lựa chọn một hoặc nhiều chủ đề để xây dựng các video tham gia cuộc thi;

2.2. Việc tổ chức cuộc thi phải đảm bảo thực tế, tự nguyện, khách quan, trung thực, công bằng, phù hợp với điều kiện của nhà trường, giáo viên.

#### **Điều 2. Các cấp tổ chức và thời gian tổ chức cuộc thi**

Cuộc thi video về VNEN được tổ chức trên phạm vi toàn quốc: thi cấp trường và bình chọn ở cấp huyện, tỉnh, trung ương. Năm học 2015-2016 tổ chức 2 lần thi.

- Thi cấp trường được tổ chức lần 1: Tháng 12/2015; lần 2: Tháng 2/2016;
- Đánh giá/bình chọn cấp huyện được tổ chức đầu tháng 01/2016 và tháng 3/2016;

- Đánh giá/bình chọn cấp tỉnh được tổ chức cuối tháng 01/2016 và tháng 4/2016;
- Đánh giá/bình chọn cấp trung ương được tổ chức tháng 02/2016 và tháng 5/2016.

### **Điều 3. Công nhận danh hiệu**

Giáo viên/nhóm giáo viên tham gia cuộc thi và đạt các yêu cầu theo quy định về đánh giá kết quả video dự thi theo từng cấp, được công nhận là giáo viên có video chất lượng tốt về mô hình VNEN (cấp trường, huyện, tỉnh, Trung ương) và được cấp giấy chứng nhận của Ban Tổ chức cuộc thi.

## **Chương II NỘI DUNG, HÌNH THỨC CUỘC THI**

### **Điều 4. Nội dung cuộc thi**

Mỗi video cần có tiêu đề, lời bình/phụ đề. Video phải mô tả đầy đủ một hoạt động để người xem/đánh giá có thể hiểu được một hoạt động hoàn chỉnh và có thể áp dụng tương tự vào lớp học của mình. Mỗi video có độ dài không quá 10 phút và theo 01 trong 06 chủ đề như sau:

#### **1. Các hoạt động dạy, hoạt động học trong lớp của mô hình VNEN**

##### **1.1. Hoạt động cơ bản:**

**a. Hoạt động khởi động:** Mô tả hoạt động khởi động phù hợp với mục tiêu bài học, cách chuyển từ hoạt động khởi động sang hoạt động hình thành kiến thức đảm bảo lôgic, tự nhiên.

**b. Hoạt động hình thành kiến thức:** Mô tả một hoạt động hình thành kiến thức mới của môn học cụ thể phù hợp với mục tiêu bài học. Mô tả được các hình thức tổ chức học khác nhau (làm việc cá nhân, làm việc nhóm, làm việc theo cặp, phương pháp học tập sáng tạo) để giúp học sinh hình thành kiến thức bài học một cách hiệu quả.

**1.2. Hoạt động thực hành:** Mô tả một hoạt động thực hành của môn học phù hợp với kiến thức mới được hình thành, sử dụng các phương pháp tổ chức khác nhau để giúp học sinh khắc sâu bài học một cách hiệu quả.

**1.3. Hoạt động ứng dụng:** Mô tả một hoạt động giúp học sinh vận dụng kiến thức đã học và áp dụng trong thực tế đời sống.

**2. Các hoạt động tự quản và hoạt động của Hội đồng tự quản học sinh, hoạt động sử dụng công cụ hỗ trợ học tập trong lớp:** Mô tả hoạt động tích cực, chủ động của Hội đồng tự quản với sự tham gia của mọi thành viên. Video thể hiện học sinh có thể đảm nhận vai trò tự quản trong các hoạt động giáo dục của lớp.

**3. Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo:** Mô tả một hoạt động được thực hiện sáng tạo và hiệu quả, giúp học sinh phát hiện, hình thành kiến thức, vận dụng kiến thức đã học và áp dụng trong thực tế đời sống. Các hoạt động được thực hiện trong lớp học, ở trường, ở nhà hay tại bất kỳ địa điểm nào phù hợp.

**4. Các hoạt động tự đánh giá của học sinh; đánh giá của giáo viên trong quá trình học tập:** Mô tả các hoạt động đánh giá được thực hiện chính xác, kịp thời. Hoạt động đánh giá có sự kết hợp của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh.

**5. Những hoạt động đổi mới công tác quản lý trường tiểu học**

**5.1. Sinh hoạt chuyên môn của giáo viên:** Video về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn của giáo viên theo hướng đổi mới.

**5.2. Sự tham gia của cộng đồng:** Video thể hiện vai trò của nhà trường trong việc thu hút, huy động sự tham gia của cộng đồng trong mọi hoạt động của nhà trường.

**6. Những hoạt động sư phạm sáng tạo khác có liên quan tới mô hình VNEN**

**6.1. Sử dụng hướng dẫn học và điều chỉnh hướng dẫn học phù hợp với cuộc sống:** Video minh họa hướng dẫn học sinh tìm tòi, trải nghiệm trên các vật thật được sử dụng trong lớp học; điều chỉnh nội dung, cách làm trong tài liệu hướng dẫn học cho phù hợp với đặc điểm địa phương.

**6.2. Tích hợp các chủ đề, phương pháp tiếp cận:** Video thể hiện các kiến thức, các môn học khác nhau, các chủ đề khác nhau được kết hợp trong 1 bài học.

**Điều 5. Hình thức cuộc thi**

Cuộc thi được tổ chức qua mạng và video dự thi sẽ được đánh giá bằng phần mềm bình chọn trực tuyến.

### **Chương III BAN TỔ CHỨC VÀ BAN GIÁM KHẢO CUỘC THI**

**Điều 6. Thi cấp trường**

Thi cấp trường do nhà trường tổ chức. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến nội dung, yêu cầu, kế hoạch và tổ chức cuộc thi theo các quy định của Thể lệ này.

**Điều 7. Tổ chức bình chọn**

- **Đánh giá/bình chọn** cấp quận/huyện do phòng GD&ĐT tổ chức.
- **Đánh giá/bình chọn** cấp tỉnh do sở GD&ĐT tổ chức.
- **Đánh giá/bình chọn** cấp trung ương do Vụ Giáo dục Tiểu học, Ban quản lý Dự án GPE-VNEN chỉ đạo tổ chức.

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Trưởng BQL Dự án cấp tỉnh và Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học – Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm tổ chức bình chọn theo các quy định của Thể lệ cuộc thi.

**Điều 8. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Tổ chức cuộc thi**

Thủ trưởng của đơn vị các cấp tổ chức cuộc thi ra quyết định thành lập Ban Tổ chức cuộc thi của cấp mình.

## **1. Thành phần Ban Tổ chức**

### 1.1. Trưởng Ban và Phó Trưởng ban

- Cấp trường: Trưởng Ban là Hiệu trưởng, Phó trưởng ban là 01 Phó hiệu trưởng

- Cấp huyện: Trưởng Ban là Trưởng phòng GD&ĐT, Phó Trưởng ban là 01 Phó Trưởng phòng GD&ĐT

- Cấp tỉnh: Trưởng ban là Trưởng BQL Dự án cấp tỉnh, Phó Trưởng ban là Trưởng Phòng GDTH Sở.

- Cấp Trung ương: Trưởng ban là Vụ trưởng Vụ Giáo dục tiểu học – Giám đốc BQL Dự án, Phó Trưởng ban là Chuyên gia Trưởng Dự án.

### 1.2. Thư ký và thành viên

- Mỗi cấp có 01 thư ký và tối thiểu 02 thành viên do Trưởng ban đề xuất

## **2. Nhiệm vụ của Ban Tổ chức cuộc thi**

2.1. Xây dựng nội dung, kế hoạch tổ chức cuộc thi và gửi thông báo đến các đơn vị tham gia cuộc thi.

2.2. Tổ chức và điều hành toàn bộ các hoạt động của cuộc thi theo quy định của Thể lệ này.

2.3. Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho cuộc thi.

2.4. Thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền cho cuộc thi, thực hiện chế độ báo cáo cơ quan quản lý theo quy định và các nhiệm vụ khác liên quan.

## **3. Quyền hạn của Ban Tổ chức cuộc thi**

3.1. Thành lập Ban Giám khảo cuộc thi.

3.2. Quyết định hủy bỏ quyền dự thi của giáo viên, quyền chấm thi của giám khảo nếu vi phạm những quy định trong Thể lệ cuộc thi.

## **Điều 9. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Giám khảo cuộc thi**

### **1. Thành phần**

Ban giám khảo gồm Trưởng ban, phó Trưởng ban, thư ký cùng với các thành viên (là giáo viên, cán bộ quản lý đã được công nhận có năng lực tốt trong hoạt động chuyên môn về mô hình VNEN; có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có khả năng nhận xét, đánh giá video về mô hình VNEN), do Ban Tổ chức cuộc thi chỉ định.

### **2. Nhiệm vụ của Ban Giám khảo**

2.1. Xem và đánh giá video theo các tiêu chí quy định của Thể lệ này;

2.2. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban Giám khảo phân công.

### **3. Quyền hạn của Ban Giám khảo**

3.1. Chịu trách nhiệm tổ chức, theo dõi, kiểm tra đôn đốc toàn bộ các hoạt động đánh giá video;

3.2. Liên hệ, báo cáo thường xuyên với Trưởng Ban Tổ chức cuộc thi để giải quyết các vấn đề phát sinh.

## Chương IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN CUỘC THI

#### **Điều 10. Đăng ký và tham gia dự thi**

##### **1. Đăng ký dự thi**

Cuộc thi Video về mô hình VNEN được tổ chức trên mạng, tại địa chỉ [video.tieuhoc.moet.gov.vn](http://video.tieuhoc.moet.gov.vn). Việc cấp tài khoản cho từng cấp sẽ được thực hiện như sau:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp tài khoản cho 63 Sở GD&ĐT;
- Sở GD&ĐT tạo tài khoản cho Phòng GD&ĐT, Phòng tạo tài khoản cho các trường trực thuộc. Mỗi Sở, mỗi Phòng, mỗi Trường chỉ có duy nhất một tài khoản;
- Mỗi giáo viên sẽ có một tài khoản cá nhân trong trang web cuộc thi do Trường cung cấp. Giáo viên đăng nhập và khai báo những thông tin theo yêu cầu của trang web để kích hoạt.

##### **2. Tải video lên trang web**

Giáo viên đăng nhập vào tài khoản cá nhân và tải video lên trang web.

#### **Điều 11. Tiêu chí đánh giá video**

##### **1. Tiêu chí đánh giá**

1.1. Về kỹ thuật video: Không có lỗi (âm thanh, hình ảnh rõ nét); có phụ đề ... giúp người xem hiểu rõ video.

1.2. Về nội dung thể hiện: Theo từng chủ đề có nhiều hoạt động sáng tạo, những đổi mới tại địa phương, như : hoạt động dạy, hoạt động học; tổ chức lớp học; hoạt động đánh giá; hoạt động trải nghiệm và các hoạt động học tập và phát triển khác của học sinh, phù hợp với mô hình VNEN.

1.3. Về cảm xúc (hình thức thể hiện): Các hoạt động giới thiệu trong video diễn ra tự nhiên, học sinh vui vẻ, thân thiện, tích cực, hứng thú.

1.4 Về tác dụng của video với đồng nghiệp: Có thể học tập và vận dụng vào công việc giáo dục học sinh.

1.5. Về phát triển năng lực, phẩm chất học sinh: Học sinh thể hiện được trong video các phẩm chất, năng lực như: tự quản, tự phục vụ; giao tiếp, hợp tác; tự học, giải quyết vấn đề; thẩm mỹ; thể chất; sống yêu thương; tự chủ; trách nhiệm; tôn trọng giúp đỡ bạn.

##### **2. Mức độ đánh giá**

Hệ thống có 5 tiêu chí đánh giá được sử dụng cho xếp loại video. Mỗi tiêu chí được đánh giá ở 3 mức: 0 điểm (chưa đạt), 1 điểm (đạt) và 2 điểm (tốt), chi tiết các mức đánh giá sẽ được ghi rõ tại mỗi tiêu chí.

##### **3. Kết quả đánh giá được tự động tính điểm và công bố trên hệ thống**

#### **Điều 12. Quy trình đánh giá**

##### **1. Cuộc thi cấp trường**

- Giáo viên tham gia đánh giá video sau khi video được đăng tải. Khuyến khích giáo viên xem và đánh giá video của giáo viên các trường khác trên toàn quốc.

- Điểm của các video do giáo viên trong cùng một trường đánh giá sẽ được nhân hệ số 1; do giáo viên của trường khác trong cùng huyện đánh giá sẽ được nhân hệ số 1,1; do giáo viên của các trường khác huyện nhưng thuộc cùng tỉnh đánh giá sẽ được nhân hệ số 1,2; và do giáo viên của các trường thuộc tỉnh khác đánh giá sẽ được nhân hệ số 1,3. Điểm đánh giá của từng video sẽ là điểm bình quân có tính đến các hệ số nêu trên. Điểm đánh giá trung bình của từng video sẽ xuất hiện ở bên cạnh video đó.

- Sau khi đóng kết quả đánh giá cấp trường, hệ thống sẽ dùng tiếp nhận đánh giá video. Thời gian đánh giá này sẽ được thông báo trên trang web của cuộc thi ít nhất là một tuần trước khi đóng kết quả đánh giá.

- Điều kiện các video được đánh giá cuộc thi cấp huyện:

+ Video được tham gia cuộc thi cấp huyện phải đạt ít nhất 100 người đánh giá, nếu dưới số lượng đó, video tự động bị loại.

+ Các video được tính theo điểm trung bình của các bình chọn và xếp theo thứ tự từ điểm cao xuống thấp, số lượng video được vào cuộc thi cấp huyện sẽ được lấy từ trên xuống, mỗi trường 5 video.

## **2. Vòng cấp huyện, cấp tỉnh**

- Ban Giám khảo cấp huyện, tỉnh sẽ có trách nhiệm đánh giá các video trong huyện, tỉnh mình.

- Mỗi huyện, tỉnh chọn 5 video.

- Hệ thống chấm điểm không thay đổi.

## **3. Cuộc thi cấp Trung ương**

- Lấy điểm trung bình từ 3 cấp của các video do tỉnh đề xuất, chọn ra 5 video điểm cao nhất trong mỗi chủ đề để đánh giá.

- Các video được chọn ra để đánh giá sẽ được Ban Giám khảo cấp Trung ương chấm điểm.

- Mỗi chủ đề chọn 03 video có điểm cao nhất để trao giải.

## **Điều 13. Kinh phí**

Kinh phí tổ chức vòng thi các cấp tại địa phương được lấy từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn hỗ trợ hợp pháp của các đơn vị.

## **Điều 14. Tổng kết và công bố kết quả cuộc thi**

**1. Kết quả cuộc thi được công bố tại buổi tổng kết cuộc thi và được gửi đến các đơn vị dự thi.**

**2. Báo cáo kết quả cuộc thi về cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp. Nội dung báo cáo gồm:**

2.1. Chủ đề của Video về mô hình VNEN và người thực hiện;

2.2. Nội dung và đánh giá kết quả;

2.3. Danh sách khen thưởng cá nhân và đồng đội đạt giải của cuộc thi.

### **3. Giải thưởng chính:**

Video được vào bình chọn của cấp nào sẽ do cấp đó khen thưởng và cấp giấy chứng nhận.

### **4. Hệ thống giải thưởng phụ do Ban Tổ chức trao bao gồm:**

- Giải thưởng cho giáo viên đăng nhiều video nhất;
- Giải thưởng cho trường đăng nhiều video nhất;
- Giải thưởng cho giáo viên tham gia đánh giá, bình chọn nhiều nhất;
- Giải thưởng cho video có nhiều lượt đánh giá, bình chọn bởi các giáo viên ngoài trường nhất.

Thông tin về các giáo viên đạt giải được công bố trên trang web cuộc thi.

### **Điều 15. Sử dụng kết quả cuộc thi**

1. Kết quả cuộc thi sẽ là thông tin tham khảo cho bình chọn, giới thiệu giáo viên tại trường tiểu học đang dạy học theo Mô hình VNEN để Vụ Giáo dục Tiểu học vinh danh vào dịp tổng kết Dự án.

2. Các video đoạt giải sẽ được sử dụng cho sinh hoạt chuyên môn của giáo viên đang dạy học theo Mô hình VNEN.

3. Tất cả các video tham dự cuộc thi sẽ được Ban Tổ chức cấp Trung ương toàn quyền sử dụng cho các mục đích phù hợp./.

**VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁO DỤC TIỂU HỌC  
GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**



**★ Phạm Ngọc Định**